**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN VẬT LÍ 8**

**NĂM HỌC 2022- 2023**

**I. NỘI DUNG ÔN TẬP**

Các đơn vị kiến thức đã học từ tuần 01 đến hết tuần 08

**II. HÌNH THỨC THI :**

**- 60% Trắc nghiệm – 40% Tự luận**

**- Thời gian thi: 45 phút**

**III. MỘT SỐ CÂU HỎI ÔN TẬP**

* **Phần 1: Một số nội dung ôn tập chính**

**Câu 1**: Chuyển động là gì? Đứng yên là gì? Lấy VD và chỉ rõ đâu là vật mốc.

**Câu 2:** Vì sao nói chuyển động và đứng yên có tính tương đối? Kể tên các dạng chuyển động cơ học thường gặp?

**Câu 3:** Độ lớn của vận tốc cho biết điều gì?

Nêu công thức tính vận tốc? Đơn vị đo vận tốc?

**Câu 4**: Chuyển động đều, chuyển động không đều là gì ? Lấy VD.

Nêu công thức tính vận tốc trung bình?

**Câu 5:** Để biểu diễn một lực cần xác định các yếu tố nào?

**Câu 6**: Thế nào là hai lực cân bằng? Tác dụng của hai lực cân bằng lên vật đứng yên, vật đang chuyển động. Quán tính là gì?

**Câu 7**: Khi nào xuất hiện lực ma sát trượt, ma sát lăn, ma sát nghỉ? So sánh cường độ lực ma sát trượt và ma sát lăn.

\* Chú ý : Tất cả các công thức phải viết tên các đại lượng và đơn vị kèm theo rồi học thuộc***.***

* **Phần 2. Một số bài tập tự luận:**

***+ SBT : 2.5, 3.6, 3.7\*, 4.5, 5.5***

***+ SGK: C5, C6 (13) ; C2,C3 (16) ; C8 (20) ; C8,C9 (23)***

* **Phần 3. Một số bài tập trắc nghiệm:**

**Câu 1.** Hành khách ngồi trên ô tô đang chạy bỗng thấy mình bị nghiêng sang bên phải chứng tỏ:

**A.** Ô tô đột ngột giảm vận tốc. **B.** Ô tô đột ngột rẽ sang phải.

**C.** Ô tô đột ngột rẽ sang trái. **D.** Ô tô đột ngột tăng vận tốc.

**Câu 2.** Chuyển động nào sau đây là chuyển động không đều?

**A.** Chuyển động của đầu cánh quạt khi đang chạy ổn định

**B.** Chuyển động tự quay của trái đất quanh trục

**C.** Chuyển động của đầu kim đồng hồ

**D.** Chuyển động của ô tô khi bắt đầu khởi hành

**Câu 3.** Cặp lực nào sau đây là hai lực cân bằng?

**A.** Hai lực cùng đặt lên một vật, cùng cường độ, cùng phương, ngược chiều.

**B.** Hai lực cùng phương, cùng cường độ, cùng chiều.

**C.** Hai lực cùng phương, ngược chiều.

**D.** Hai lực cùng cường độ, cùng phương.

**Câu 4.**  Một ô tô rời bến lúc 6h với vận tốc 40km/h. Lúc 7h, cũng từ bến trên, một người đi xe máy đuổi theo với vận tốc 60km/h. Xe máy sẽ đuổi kịp ô tô lúc :

 **A.**  8h. **B.**  8h30p. **C.**  9h. **D.**  7h40p.

**Câu 5.** Một chiếc xe máy chở hai người chuyển động trên đường . Khi ấy:

**A.** Hai người chuyển động so với cột điện.

**B.** Hai người đứng yên so với bánh xe.

**C.** Người cầm lái chuyển động so với chiếc xe.

**D.** Người ngồi sau chuyển động so với người lái.

**Câu 6.** Một ô tô đang chuyển động trên mặt đường, lực tương tác giữa bánh xe với mặt đường là:

**A.** Lực ma sát nghỉ **B.** Lực ma sát lăn **C.** Lực ma sát trượt **D.** Lực quán tính

**Câu 7.** Chuyển động cơ học là:

**A.** Sự thay đổi vị trí của vật này so với vật khác

**B.** Sự thay đổi hình dạng của vật so với vật khác

**C.** Sự thay đổi khoảng cách của vật so với vật khác

**D.** Sự thay đổi phương chiều của vật

**Câu 8.** Muốn biểu diễn một véc tơ lực chúng ta cần phải biết các yếu tố :

**A.** Phương , chiều. **B.** Điểm đặt, phương, độ lớn.

**C.** Điểm đặt, phương, chiều **D.** Điểm đặt, phương, chiều và độ lớn.

**Câu 9.** Lực ma sát nghỉ là:

**A.** Lực cân bằng với lực dẩy

**B.** Lực cân bằng với lực keo

**C.** Lực làm ô to chuyển dộng

**D.** Lực xuất hiện khi vật lăn trên bề mặt của một vật khác.

**Câu 10.** Lực nào sau đây không phải là lực ma sát?

**A.** Lực xuất hiện khi lốp xe đạp lăn trên mặt đường.

**B.** Lực xuất hiện khi các chi tiết máy cọ xát với nhau.

**C.** Lực của dây cung tác dụng lên mũi tên khi bắn.

**D.** Lực xuất hiện khi bánh xe trượt trên mặt đường.

**Câu 11.** Công thức tính vận tốc trung bình trên quãng đường gồm 2 đoạn s1 và s2 là:

**A.**  **B.**  **C.** **D.** 

**Câu 12.** Hình vẽ nào sau đây biểu diễn đúng trọng lực của vật nặng có khối lượng 1kg.

2N









**Hình 1**

**Hình 2**

**Hình 3**

**Hình 4**

**A.** Hình 1 **B.** Hình 2

**C.** Hình 4 **D.** Hình 3

**Câu 13.** Khi chịu lực tác dụng, mọi vật đều không thể thay đổi vận tốc đột ngột vì có:

**A.** Quán tính

**B.** Lực ma sát lăn

**C.** Lực ma sát nghỉ

**D.** Gió

*Chúc các con ôn tập tốt và đạt kết quả cao!*